

Số: **13/2023/QĐST-DS**

Long Biên, ngày 16 tháng 6 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số 04/TLST-KDTM ngày 06/01/2022.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Trụ sở: Số D, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Phương C – Trưởng phòng giao dịch
Hàng Bạc

Bị đơn: Công ty Cổ phần K

Trụ sở: A quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ An P – Giám đốc

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Biên T

2. Bà Lương Thị T

3. Anh Vũ Hoài P

4. Anh Vũ Trường P

Cùng địa chỉ: B, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

5. Anh Vũ An P

Địa chỉ: Ngách M, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Xác nhận công nợ:

Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Thủ Đô - PGD Hàng Bạc (Sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) có tài trợ cho khách hàng là Công ty cổ phần K vay vốn theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số LD1717300001 ký ngày 22/06/2017, Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 01/LD1717300001 ngày 24/07/2018, Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 02/LD1717300001 ngày 06/09/2019 được ký giữa Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Thủ Đô - PGD Hàng Bạc với Công ty cổ phần K và bên bảo lãnh là ông Vũ Biên T, bà Lương Thị T, ông Vũ Hoài P, ông Vũ Trường P, ông Vũ An P (Hộ ông Vũ Biên T và bà Lương Thị T).

Công ty cổ phần K xác nhận nợ vay của ngân hàng S với số tiền gốc ban đầu là: 550.000.000 đồng. Tính đến ngày 08/06/2023, tổng số tiền Công ty cổ phần K còn nợ cho Ngân hàng là: 890.676.150 đồng, trong đó: Nợ gốc là 547.000.000 đồng, Nợ lãi là: 348.676.150 đồng.

2.2, Các bên thống nhất lộ trình trả nợ như sau:

Ngân hàng TMCP S và Công ty Cổ phần K đã thống nhất thỏa thuận được phương án giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

+ Lần 1: Ngày 15/7/2023: Bị đơn trả số tiền 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng chẵn)

+ Lần 2: Ngày 15/8/2023: Bị đơn trả toàn bộ số gốc còn lại là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng chẵn)

+ Lần 3: Ngày 15/9/2023: Bị đơn trả toàn bộ tiền nợ lãi tính đến thời điểm 15/9/2023.

Công ty Cổ phần K phải chịu toàn bộ số tiền lãi, lãi phạt, phí phát sinh kể từ ngày 14/01/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng.

Trường hợp Công ty Cổ phần K không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ dư nợ nêu trên thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nêu trên là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất đối quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với:

+ 01 Bất động sản tọa lạc tại Thửa đất số 12, tờ bản đồ số PL14, thôn Nham Tràng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Hộ ông Vũ Biên T và bà Lương Thị T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 356979, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H01265 do UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam cấp ngày

22/01/2007. Tài sản được ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số LD1518800109/HĐTC ngày 09/07/2015 được Phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Nam chứng nhận ngày 09/07/2015, số công chứng 967, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 01/LD1518800109/HĐTC ngày 22/06/2017 được Phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Nam chứng nhận ngày 22/06/2017, số công chứng 911, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 10/07/2015.

+ 01 Bất động sản tọa lạc tại Thửa đất số 13, tờ bản đồ số PL14, thôn Nham Tràng, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Hộ ông Vũ Biên T và bà Lương Thị T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 356972, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H01267 do UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam cấp ngày 22/01/2007. Tài sản được ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số LD1518800109/HĐTCa ngày 09/07/2015 được Phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Nam chứng nhận ngày 09/07/2015, số công chứng 968, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 01/LD1518800109/HĐTCa ngày 22/06/2017 được Phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Nam chứng nhận ngày 22/06/2017, số công chứng 912, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 10/07/2015.

Trong trường hợp tài sản thế chấp không đủ để thanh toán nợ với ngân hàng, công ty Cổ phần K vẫn phải có trách nhiệm trả các khoản nợ còn lại với ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên.

3. Về án phí:

Hoàn trả ngân hàng số tiền 14.150.000 VND (Mười bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số 0064872 ngày 27/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

Công ty Cổ phần K phải chịu toàn bộ án phí KDTM sơ thẩm là 19.360.142 VND (Mười chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn một trăm bốn hai đồng) theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- VKS quận Long Biên;
- Chi cục THADS q. Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Trần Xuân Hương